

Số: /KH-UBND

Lạng Giang, ngày tháng 02 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” huyện Lạng Giang năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 25/01/2022 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” tỉnh Bắc Giang năm 2023 (sau đây gọi tắt là Đề án 06), UBND huyện Lạng Giang xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai kịp thời, có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp quy định tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Triển khai hoàn thiện hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Căn cước công dân và phát triển hệ thống định danh và xác thực điện tử; tối ưu, nâng cấp hệ thống bảo đảm cho việc kết nối, chia sẻ dữ liệu, định danh và xác thực điện tử... phục vụ phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, xây dựng, đồng bộ dữ liệu gốc trên nền tảng dữ liệu dân cư số.

- Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn; sự tham gia của tổ chức, doanh nghiệp và người dân trong quá trình triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn huyện Lạng Giang là yếu tố quyết định, đảm bảo sự thành công của Đề án.

- Xác định cụ thể các nội dung công việc, công tác phối hợp, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn và cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thực hiện Đề án, trọng tâm là phát triển ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và chuyển đổi số quốc gia, mang lại nhiều lợi ích trước mắt và lâu dài góp phần xây dựng Chính phủ điện tử, Chính phủ số.

2. Yêu cầu

- Các cơ quan, đơn vị liên quan được giao nhiệm vụ chủ trì hoặc tham gia phối hợp phải tích cực, chủ động triển khai thực hiện Đề án theo đúng nội dung, tiến độ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh; tập trung thực hiện các giải pháp nhằm đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

- Triển khai ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh

và xác thực điện tử, thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử trong công cuộc chuyển đổi số quốc gia một cách linh hoạt, sáng tạo phù hợp Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 để phục vụ 5 nhóm tiện ích như sau: (1) Phục vụ giải quyết TTHC và cung cấp dịch vụ công trực tuyến; (2) Phục vụ phát triển kinh tế, xã hội; (3) Phục vụ công dân số; (4) Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư; (5) Phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp.

- Việc kết nối, tích hợp, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phải chấp hành đúng các quy định của Pháp luật, đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, tránh lãng phí; gắn liền bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trên môi trường số.

- Hoàn thành các nhóm mục tiêu cụ thể của giai đoạn theo các mốc thời gian đã được xác định trong Đề án 06.

- Nội dung thực hiện phải bám sát các định hướng, mục tiêu được nêu trong chuyển đổi số huyện Lạng Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 để thúc đẩy chuyển đổi số, tạo đột phá phát triển trên các lĩnh vực đời sống, kinh tế, xã hội, bảo đảm an ninh quốc phòng của huyện; cụ thể là xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số huyện Lạng Giang tổng thể, toàn diện, có mô hình hoạt động được thiết kế, vận hành dựa trên dữ liệu và công nghệ số để đưa hoạt động của các cấp chính quyền lên môi trường số, đảm bảo an toàn thông tin; phát triển kinh tế số, xã hội số để thay đổi mô hình quản trị, kinh doanh của doanh nghiệp, phương thức sống, làm việc của người dân, tạo ra các giá trị mới cho xã hội.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tập trung lãnh đạo, quyết tâm, quyết liệt chỉ đạo việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Đề án 06 tại địa phương mình đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng theo yêu cầu của UBND tỉnh, Công an tỉnh. Người đứng đầu chính quyền các cấp vào cuộc tích cực hơn nữa; tiếp tục tổ chức quán triệt đến cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang nhận thức đúng, đầy đủ, ý nghĩa tầm quan trọng của Đề án tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động để huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, kết quả thực hiện Đề án 06, lợi ích của căn cước công dân gắn chip điện tử, tài khoản định danh điện tử và ứng dụng VNeID. Phát huy vai trò của Tổ công tác triển khai Đề án 06 và Tổ công nghệ số cộng đồng các cấp trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ công trực tuyến đã được triển khai.

3. Tiếp tục hoàn thiện thể chế, tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho việc triển khai các nội dung của Đề án 06, trong đó tập trung xây dựng quy trình, quy định để thực hiện chuyển đổi phương thức hoạt động từ thủ công sang công nghệ hiện đại; xây dựng, sửa đổi bổ sung các văn bản phục vụ triển khai dịch vụ công trực tuyến, văn bản về định danh và xác thực điện tử.

4. Rà soát nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin đảm bảo

đồng bộ, an ninh, an toàn hệ thống và dữ liệu. Đẩy mạnh việc xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu chuyên ngành; các dữ liệu của các cơ quan, đơn vị... phải được làm sạch, bổ sung, cập nhật theo nguyên tắc “đúng, đủ, sạch, sống” và được kết nối đồng bộ vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ xây dựng, triển khai các ứng dụng phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và công dân số.

5. Đảm bảo nguồn nhân lực tại 2 cấp, nhất là cấp xã đáp ứng các yêu cầu triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06, trong đó chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng trình độ công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức; đề xuất cơ chế đặc thù để thu hút, sử dụng nhân lực chất lượng cao phục vụ quản trị, điều hành hệ thống cơ sở dữ liệu.

Bố trí kinh phí để đảm bảo triển khai nhanh, hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06, tập trung kinh phí đầu tư hạ tầng kỹ thuật đối với hệ thống công nghệ thông tin tại địa phương đảm bảo an ninh, an toàn mạng; đầu tư trang thiết bị đầu cuối cho cán bộ công chức, viên chức thực hiện giải quyết TTHC theo Hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông tại Công văn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022.

6. Đẩy mạnh việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trong tiếp nhận, giải quyết TTHC theo đúng quy định tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ và Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

Nâng cao hiệu quả thực hiện các dịch vụ công trực tuyến tạo thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện; bảo đảm tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần phát sinh hồ sơ đạt trên 90% (*riêng 25 Dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06 yêu cầu 100% các dịch vụ có phát sinh hồ sơ*) và tỷ lệ hồ sơ TTHC giải quyết trực tuyến đạt trên 60%. Thực hiện 100% kết quả của các hồ sơ giải quyết TTHC được cung cấp đồng thời cả bản điện tử có giá trị pháp lý cho người dân, doanh nghiệp; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC đã được số hóa theo đúng quy định.

7. Duy trì việc kết nối, tích hợp, chia sẻ cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, hệ thống thông tin cung cấp dịch vụ công của các phòng, cơ quan, đơn vị với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử với hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp huyện, xã và làm giàu cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết TTHC và công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp lãnh đạo.

8. Đẩy mạnh thu nhận hồ sơ Căn cước công dân, định danh điện tử cho công dân trên địa bàn huyện; triển khai thực hiện hiệu quả Nghị định số 59/2022/NĐ-CP ngày 05/9/2022 của Chính phủ Quy định về định danh và xác thực điện tử; nâng cao tỷ lệ sử dụng tài khoản định danh điện tử trong giao dịch điện tử, thực hiện dịch vụ công trực tuyến; sử dụng thông tin giấy tờ tích hợp trên ứng dụng gắn chip thay thế các giấy tờ trong giao dịch theo quy định của pháp luật.

9. Hướng dẫn, sử dụng phù hợp, hiệu quả 07 phương thức sử dụng thông tin

công dân thay thế việc yêu cầu xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú khi giải quyết các TTHC, giao dịch dân sự nhằm tạo điều kiện thuận lợi, giảm phiền hà, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của công dân theo quy định của Luật Cư trú và hướng dẫn tại Công văn số 6609/UBND-NC ngày 31/12/2022 của UBND tỉnh.

10. Phối hợp chặt chẽ với Công an tỉnh bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn thông tin trong quá trình chuyển đổi số.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Công an huyện - Cơ quan thường trực Tổ công tác Đề án 06 huyện

- Tham mưu Chủ tịch UBND huyện bổ sung, kiện toàn thành viên Tổ công tác Đề án 06 huyện theo chỉ đạo của UBND tỉnh và để phù hợp với nhiệm vụ triển khai trong thời gian tới.

- Tham mưu Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo 100% cán bộ công chức, viên chức, lực lượng vũ trang chỉ thực hiện dịch vụ công trực tuyến và tuyên truyền người thân sử dụng dịch vụ công trực tuyến hạn chế nộp hồ sơ trực tiếp; *thời gian hoàn thành trong quý I/2023.*

- Chủ trì tổ chức kiểm tra việc triển khai thực hiện Đề án 06, công tác đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống tại các xã, thị trấn; *thời gian kiểm tra trong quý III/2023.*

- Thực hiện phối hợp với các cơ quan, đơn vị nghiệp vụ của Công an tỉnh, Bộ Công an và Các đơn vị thuộc Sở Thông tin và Truyền thông thường xuyên kiểm tra, rà quét mã độc, lỗ hổng bảo mật các máy chủ khi kết nối vào hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đảm bảo an ninh, an toàn thông tin, bảo vệ Bí mật nhà nước trong quá trình kết nối với hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Tham mưu triển khai ứng dụng các tính năng của chip điện tử gắn trên thẻ Căn cước công dân và ứng dụng VNeID (*ứng dụng phục vụ định danh công dân, xác thực người dân do Bộ Công an quản lý, là ứng dụng tồn tại lâu dài để phục vụ xã hội*) trong các lĩnh vực đời sống xã hội, nhất là các lĩnh vực chuyển đổi số mạnh như: Ngân hàng, tài chính, viễn thông, điện nước, Triển khai các điểm kiểm tra mã QR (Checkpoint) tại cổng/cửa ra vào trụ sở cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, trường học khi có chỉ đạo của UBND tỉnh... nhằm định danh xác thực điện tử đối với công dân để phục vụ công tác quản lý xã hội trong thời gian tới.

- Quản lý, vận hành hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đáp ứng yêu cầu kỹ thuật trong việc khai thác, sử dụng, lưu trữ dữ liệu thông tin công dân; phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu lãnh đạo các cấp ban hành các văn bản hướng dẫn, quy chế phối hợp, quy trình quy định trong công tác kết nối chia sẻ, làm hành lang pháp lý để thực hiện các mặt công tác sau này.

- Chỉ đạo Đội Cảnh sát QLHC về TTXH, Công an các xã, thị trấn tiếp tục thu nhận hồ sơ cấp Căn cước công dân, thu nhận, hướng dẫn kích hoạt Định danh điện tử cho công dân từ đủ 14 tuổi trở lên đủ điều kiện trên địa bàn theo chỉ đạo của Công an tỉnh; tiếp tục cập nhật, chỉnh sửa thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu

quốc gia về dân cư đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống” phục vụ các nhiệm vụ của đề án.

- Triển khai cung cấp dịch vụ chữ ký số trên ứng dụng VNeID (khi có hướng dẫn, chỉ đạo của Công an tỉnh).

2. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Hướng dẫn, chỉ đạo Trung tâm Văn hoá, Thông tin - Thể dục thể thao, Đài truyền thanh các xã, thị trấn triển khai thực hiện công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức; trong đó, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện 7 phương thức sử dụng thông tin công dân thay cho việc xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú khi thực hiện TTHC, giao dịch dân sự theo Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ.

- Bảo đảm hạ tầng, an toàn thông tin, đường truyền kết nối, quản lý, duy trì, vận hành, phát triển Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp huyện; đảm bảo việc kết nối hệ thống thông tin giải quyết TTHC của huyện với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết TTHC, công tác quản lý nhà nước và phát triển kinh tế xã hội huyện Lạng Giang, duy trì thường xuyên việc tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ giải quyết TTHC nắm bắt các quy định, kỹ năng thao tác, khai thác thông tin trên phần mềm Một cửa điện tử của huyện phục vụ giải quyết TTHC cho công dân; tham mưu cơ chế, phương án đề nghị các đơn vị khi thực hiện các TTHC phải tiến hành xác thực thông tin công dân và lấy kết quả xác thực làm căn cứ xác định nơi cư trú của công dân; *thời gian hoàn thành trong quý I/2023.*

- Phối hợp với các nhà mạng viễn thông nâng cao hiệu quả quản lý thông tin thuê bao điện thoại di động; tăng cường chỉ đạo, kiểm tra các doanh nghiệp cung cấp, kinh doanh dịch vụ viễn thông di động trên địa bàn huyện thực hiện các biện pháp quyết liệt để xử lý triệt để tình trạng Sim thuê bao di động có thông tin đăng ký không đúng quy định trên địa bàn huyện (sim không chính chủ); hướng dẫn người dân trong thực hiện cập nhật thông tin, đăng ký sim điện thoại phục vụ việc đăng ký tài khoản định danh điện tử; *thời gian hoàn thành trong quý I/2023.*

- Tăng cường phối hợp, phát triển dịch vụ hạ tầng công nghệ thông tin tới cấp cơ sở bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng; cho thuê dịch vụ để tối ưu nguồn kinh phí đầu tư, tránh chồng chéo, lãng phí; hỗ trợ người yếu thế, người không có khả năng tiếp cận với công nghệ thông tin...

- Phối hợp với Công an huyện để giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc về quản lý, kết nối, đường truyền, chia sẻ dữ liệu dân cư.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Chủ trì, phối hợp Công an huyện khai thác, kết nối, chia sẻ dữ liệu Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài chính, cơ sở dữ liệu thuế, cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp (*Theo hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Công an, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư*) với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác

thực điện tử, công Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh, cấp huyện phục vụ giải quyết TTHC trong các lĩnh vực và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của các cấp lãnh đạo.

- Chủ trì, phối hợp Công an huyện và các cơ quan liên quan tham mưu UBND huyện bố trí kinh phí thường xuyên trong dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 để triển khai thực hiện Đề án 06 và tạo tiền đề cho các năm tiếp theo; *thời gian hoàn thành trong quý I/2023.*

4. Phòng Tư pháp

- Khẩn trương hoàn thiện việc số hóa các dữ liệu hộ tịch trên địa bàn huyện; phối hợp với Công an huyện trong chỉ đạo thực hiện rà soát, đối chiếu, cập nhật, đồng bộ giữa Cơ sở dữ liệu hộ tịch với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo chỉ đạo của Sở Tư pháp phục vụ giải quyết TTHC trong lĩnh vực hộ tịch và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của huyện.

- Kết nối các Cơ sở dữ liệu của ngành Tư pháp như Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính, Cơ sở dữ liệu quốc tịch, Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, Cơ sở dữ liệu trợ giúp pháp lý, Cơ sở dữ liệu về các tổ chức hành nghề công chứng, Cơ sở dữ liệu thi hành án dân sự nói chung với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (*theo hướng dẫn, chỉ đạo của Sở Tư pháp và Công an tỉnh*). Đẩy mạnh việc thực hiện quy chế phối hợp giữa cơ quan Tư pháp và Công an các cấp nhằm làm sạch dữ liệu dân cư, các thông tin thay đổi của công dân được kịp thời cập nhật trên hệ thống đảm bảo các giao dịch của công dân được thông suốt.

- Chỉ đạo UBND các xã, thị trấn và các tổ chức hành nghề thuộc lĩnh vực hỗ trợ tư pháp (công chứng, luật sư, đấu giá, thừa phát lại nếu có) rà soát nhu cầu sử dụng thiết bị xác minh danh tính, thông tin chủ thẻ CCCD (máy đọc thẻ CCCD) theo đề nghị của cơ quan chủ trì để phục vụ hoạt động xác minh thông tin công dân khi giải quyết các TTHC và các giao dịch có liên quan.

- Đẩy mạnh tuyên truyền hướng dẫn nhân dân thực hiện các dịch vụ công trực tuyến, nhất là các thủ tục thuộc 25 Dịch vụ công thiết yếu thuộc trách nhiệm của đơn vị (*Đăng ký khai sinh, Đăng ký khai tử, Đăng ký kết hôn, Các thủ tục liên thông*).

- Thường xuyên thực hiện và phối hợp thực hiện rà soát, tham mưu xử lý văn bản quy phạm pháp luật (*có nội dung liên quan đến Đề án 06*) sau rà soát (nếu có) đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

5. Phòng Nội vụ

- Chủ trì bổ sung, hoàn thiện Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ công chức, viên chức (*theo hướng dẫn, chỉ đạo của Công an tỉnh và Sở Nội Vụ*) sẵn sàng kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Phối hợp với Công an huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin khai thác, tận dụng thông tin từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư bảo đảm tránh thu thập trùng lặp nhiều thông tin để phục vụ quản lý cán bộ, công chức, viên chức của các cơ

quan nhà nước các cấp; trao đổi thông tin, dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức với Bộ Công an để tích hợp vào thẻ Căn cước công dân, ứng dụng VNeID.

- Chủ trì tham mưu UBND huyện có phương án đào tạo, tuyển dụng cán bộ về Công nghệ thông tin bổ sung, tăng cường cho các đơn vị thực hiện các nội dung của Đề án 06, đặc biệt là An toàn thông tin thực hiện chuyên trách công tác bảo đảm an ninh trong quá trình kết nối các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

6. Phòng Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin kết nối các cơ sở dữ liệu về đất đai của huyện với hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin đất đai quốc gia. Phối hợp với Công an huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin thực hiện vận hành, khai thác, chia sẻ dữ liệu đất đai và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác (*theo hướng dẫn, chỉ đạo của Công an tỉnh và Sở Tài nguyên và Môi trường*), hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh, cấp huyện phục vụ giải quyết TTHC trong lĩnh vực đất đai và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của huyện; *thời gian bắt đầu thực hiện từ tháng 01/2023.*

- Đẩy mạnh tuyên truyền hướng dẫn nhân dân thực hiện các dịch vụ công trực tuyến, nhất là các thủ tục thuộc 25 Dịch vụ công thiết yếu thuộc trách nhiệm của ngành; *thời gian thực hiện trong quý I/2023.*

7. Phòng Y tế

- Chủ trì, phối hợp với BHXH chỉ đạo tối thiểu 80% các cơ sở y tế, bệnh viện sử dụng thẻ CCCD gắn chip điện tử tích hợp BHYT trong khám chữa bệnh, xác thực sinh trắc học, chống trục lợi bảo hiểm. Rà soát nhu cầu sử dụng thiết bị xác minh danh tính, thông tin chủ thẻ CCCD (máy đọc thẻ CCCD) phục vụ hoạt động khám chữa bệnh; chỉ đạo các cơ sở y tế khai báo lưu trữ trên ứng dụng định danh quốc gia VNeID để phục vụ công tác phòng ngừa tội phạm, quản lý cư trú, làm giàu dữ liệu dân cư và từng bước số hóa dữ liệu bệnh nhân; *thời gian thực hiện trong quý I/2023.*

- Tiếp tục đẩy mạnh sử dụng các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để thanh toán viện phí, dịch vụ y tế và các giao dịch khác.

- Tham mưu, chủ trì, phối hợp với Phòng Kinh tế - Hạ tầng kết nối, cung cấp dữ liệu khám sức khỏe vào CSDL của Bộ Y tế để thực hiện việc liên thông sử dụng kết quả cấp giấy khám sức khỏe điện tử phục vụ dịch vụ công trực tuyến trong cấp đổi, cấp lại giấy lái xe theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Thống kê, cập nhật thông tin dữ liệu về y sĩ, bác sĩ, bệnh viện, trạm y tế, nhà thuốc, giường bệnh, trang thiết bị y tế,... vào cơ sở dữ liệu của ngành y tế; kết nối, xác thực, làm sạch dữ liệu y tế với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (*theo chỉ đạo, hướng dẫn của Công an tỉnh, Sở Y tế*).

8. Phòng Kinh tế - Hạ tầng

- Phối hợp với Công an huyện thực hiện vận hành, khai thác, chia sẻ dữ liệu

đối với toàn bộ lĩnh vực Giao thông vận tải, Công thương và Xây dựng, Khoa học và Công nghệ (*theo hướng dẫn, chỉ đạo của Công an tỉnh và Sở Giao thông vận tải, Sở Công thương, Sở Xây dựng, Sở Khoa học và Công nghệ*) với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp huyện phục vụ giải quyết TTHC và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của huyện.

- Đẩy mạnh tuyên truyền hướng dẫn nhân dân thực hiện các dịch vụ công trực tuyến, nhất là các thủ tục thuộc 25 Dịch vụ công thiết yếu thuộc trách nhiệm của ngành.

9. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với Công an huyện thực hiện vận hành, khai thác, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Phòng Giáo dục và Đào tạo (*theo hướng dẫn, chỉ đạo của Công an tỉnh và Sở Giáo dục và Đào tạo*) với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp huyện tập trung các nhiệm vụ trọng tâm là rà soát, cắt giảm hồ sơ giải quyết TTHC cho tổ chức, công dân; phục vụ giải quyết TTHC, làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của huyện.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin trong tuyên truyền, hướng dẫn học sinh tại các buổi học ngoại khóa các nội dung về chuyển đổi số, định danh và xác thực điện tử, đăng ký, sử dụng các dịch vụ công trực tuyến.

- Chỉ đạo các trường học triển khai giải pháp không dùng tiền mặt tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện. Mục tiêu phù hợp với điều kiện, cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin của từng trường, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho cha, mẹ học sinh và nhà trường trong quá trình thu, nộp các khoản kinh phí trong năm học theo quy định.

- Đẩy mạnh tuyên truyền hướng dẫn nhân dân thực hiện các dịch vụ công trực tuyến, nhất là các thủ tục thuộc 25 Dịch vụ công thiết yếu thuộc trách nhiệm của ngành.

10. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với Công an huyện thực hiện vận hành, khai thác, chia sẻ dữ liệu cơ sở dữ liệu an sinh xã hội của người dân (*theo hướng dẫn, chỉ đạo của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội và Công an tỉnh*) với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp huyện phục vụ giải quyết TTHC và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của huyện.

- Chủ trì, phối hợp với Công an huyện, Văn phòng HĐND và UBND huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin, UBND các xã, thị trấn, triển khai đối sánh, làm sạch, đồng bộ dữ liệu An sinh xã hội trên địa bàn huyện với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Chủ trì, phối hợp với Công an huyện thực hiện việc hỗ trợ chi trả an sinh xã

hội trên ứng dụng VNeID (khi có chỉ đạo, hướng dẫn của Công an tỉnh và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội).

- Đẩy mạnh tuyên truyền hướng dẫn nhân dân thực hiện các dịch vụ công trực tuyến, nhất là các thủ tục thuộc 25 Dịch vụ công thiết yếu thuộc trách nhiệm của ngành.

11. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì, phối hợp với Công an huyện thực hiện vận hành, khai thác, chia sẻ dữ liệu chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn (theo hướng dẫn, chỉ đạo của Công an tỉnh và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp huyện phục vụ giải quyết TTHC và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của huyện.

12. Văn phòng HĐND và UBND huyện

- Đôn đốc, hướng dẫn và triển khai thực hiện có hiệu quả dịch vụ công trực tuyến đối với các TTHC nói chung, đặc biệt là 02 nhóm thủ tục liên thông tại Đề án 06: (1) liên thông đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi; (2) liên thông đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú - trợ cấp mai táng phí.

- Kịp thời báo cáo Tổ trưởng Tổ công tác Đề án 06 huyện kiểm điểm, nhắc nhở, phê bình các phòng, cơ quan, đơn vị, địa phương chậm, muộn, thực hiện không hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06, gắn trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ được giao với chấm điểm chỉ số cải cách hành chính của các đơn vị trong năm 2023 và các năm tiếp theo.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, phòng có chức năng giải quyết TTHC trong hướng dẫn rà soát, đánh giá nhằm cắt giảm và đơn giản hóa TTHC, rà soát, làm sạch các TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, bãi bỏ những TTHC hết hiệu lực.

- Tiếp tục tham mưu Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo và tổ chức hướng dẫn tập trung số hóa kết quả giải quyết TTHC, cập nhật vào kho dữ liệu hồ sơ TTHC trên hệ thống thông tin TTHC cấp huyện hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành xây dựng phương án cắt giảm bộ phận tiếp dân trực tiếp để đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến. Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin tham mưu nâng cấp, hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết TTHC huyện đáp ứng yêu cầu số hóa theo quy định tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ; *thời gian hoàn thành trong quý IV/2023.*

- Đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, phòng liên quan thực hiện các nội dung trong Kế hoạch và thực hiện nghiêm túc việc đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021.

- Chỉ đạo Bộ phận Một cửa điện tử các cấp thực hiện việc treo Pano, áp phích,

tờ rơi tuyên truyền về Đề án 06, tiện ích của CCCD gắn Chíp, ứng dụng VNeID, sử dụng tài khoản định danh điện tử để đăng nhập thực hiện Dịch vụ công tại nơi tiếp nhận TTHC cho công dân; đảm bảo 100% các trụ sở có cán bộ thường trực hướng dẫn công dân thực hiện các TTHC nhằm nâng cao kết quả dịch vụ công trực tuyến chung của toàn huyện.

- Tiến hành rà soát nhu cầu sử dụng các thiết bị đọc Chíp CCCD tại Bộ phận Một cửa các cấp để phục vụ giải quyết TTHC (*không yêu cầu công dân nộp các giấy tờ chứng minh thông tin nơi cư trú và các thông tin khác khi đã có CCCD gắn chíp*), nâng cao chỉ số Cải cách hành chính, phục vụ nhân dân; *Thời gian thực hiện trong quý I/2023.*

13. Bảo hiểm xã hội huyện

- Chủ trì, phối hợp với Công an huyện thực hiện vận hành, khai thác, chia sẻ dữ liệu Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm xã hội huyện với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết, TTHC cấp huyện phục vụ giải quyết TTHC trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của huyện.

- Đẩy mạnh tuyên truyền hướng dẫn nhân dân thực hiện các dịch vụ công trực tuyến, nhất là các thủ tục thuộc 25 Dịch vụ công thiết yếu thuộc trách nhiệm của đơn vị (*thủ tục Tích hợp tính giảm trừ mức đóng trong gia hạn thẻ bảo hiểm y tế theo hộ gia đình, các thủ tục liên thông*).

- Khẩn trương hoàn thành rà soát, điều chỉnh, tích hợp và đồng bộ thông tin người đang tham gia Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế do Bảo hiểm xã hội huyện quản lý chưa xác thực được với hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đảm bảo 100% thông tin thẻ Bảo hiểm y tế đã được cấp CCCD đồng bộ thông tin với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để tạo điều kiện thuận lợi cho người tham gia Bảo hiểm y tế sử dụng CCCD gắn chíp khi đi khám, chữa bệnh Bảo hiểm y tế.

14. Chi Cục Thuế khu vực Lạng Giang- Lục Nam

- Chủ trì, phối hợp với Công an huyện thực hiện vận hành, khai thác, chia sẻ dữ liệu Cơ sở dữ liệu quốc gia về thuế với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết, TTHC cấp bộ, cấp tỉnh, cấp huyện phục vụ giải quyết TTHC trong lĩnh vực thuế và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của huyện.

- Đẩy mạnh tuyên truyền hướng dẫn nhân dân thực hiện các dịch vụ công trực tuyến, nhất là các thủ tục thuộc 25 Dịch vụ công thiết yếu thuộc trách nhiệm của ngành.

15. Điện lực huyện

- Chủ trì, phối hợp với Công an huyện thực hiện vận hành, khai thác, chia sẻ dữ liệu Cơ sở dữ liệu quốc gia về Điện lực với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh, cấp huyện phục vụ giải quyết TTHC trong lĩnh vực Điện lực và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của huyện.

- Đẩy mạnh tuyên truyền hướng dẫn nhân dân thực hiện các dịch vụ công trực tuyến, nhất là các thủ tục thuộc 25 Dịch vụ công thiết yếu thuộc trách nhiệm của ngành.

16. Huyện đoàn Lạng Giang

Nâng cao năng lực, kỹ năng cho cán bộ, đoàn viên qua đó đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn cho người thân, gia đình và quần chúng trên địa bàn về các giá trị, tiện ích của Đề án 06. Đồng thời, đưa việc tuyên truyền, triển khai thực hiện Đề án 06, hướng dẫn cài đặt ứng dụng VNeID và kích hoạt tài khoản định danh điện tử vào công trình, phần việc hàng năm của Đoàn.

17. Tòa án nhân dân huyện

Đề nghị hoàn thành việc kết nối, chia sẻ giữa cơ sở dữ liệu công bố bản án, quyết định của Tòa án với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong Quý I/2023. Triển khai kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với hệ thống quản lý án điện tử của Tòa án nhân dân xác minh định danh điện tử đối với thông tin liên quan đến đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng hoặc xác minh thông tin chứng cứ của vụ án phục vụ cho hoạt động của Tòa án điện tử (*Theo chỉ đạo, hướng dẫn của Công an tỉnh và Tòa án tỉnh hoàn thành trong quý I/2023*).

18. Các phòng, ban có liên quan

- Triển khai có kết quả theo các nhiệm vụ, mốc thời gian quy định trong Đề án 06. Thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các sở, ban, ngành, cơ quan trực thuộc UBND tỉnh, cấp trên (*hệ thống ngành dọc*) và các nội dung chỉ đạo của UBND huyện theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao để xây dựng, hoàn thiện, phát triển, duy trì và vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Định kỳ, thường xuyên phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, Công an huyện để tiến hành đánh giá, kiểm tra lỗ hổng bảo mật của hệ thống công nghệ thông tin của đơn vị, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin khi kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Trung tâm Văn hoá- Thông tin và Thể thao huyện phối hợp với Công an huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin liên quan duy trì đưa tin, bài tuyên truyền về Đề án 06 gắn với công tác chuyển đổi số của tỉnh và của các đơn vị.

19. UBND các xã, thị trấn

- Chủ động tham mưu Đảng ủy xã ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai Đề án 06 năm 2023, khẩn trương xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án 06 năm 2023 gửi về Tổ công tác Đề án 06 huyện (*qua Công an huyện, Văn phòng HĐND và UBND huyện*) **trước ngày 15/02/2022** để theo dõi; phối hợp thực hiện hoặc lồng ghép các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp vào kế hoạch tổng thể giai đoạn của địa phương để triển khai thực hiện, đảm bảo hiệu quả, đáp ứng yêu cầu tiến độ được giao. Chỉ đạo các Tổ công tác cấp xã xây dựng kế hoạch gửi về Tổ công tác cấp huyện để theo dõi, đôn đốc, kiểm tra.

- Chỉ đạo các lực lượng đối soát, làm sạch dữ liệu về tiêm chủng, dữ liệu an sinh xã hội, dữ liệu của các hội, đoàn thể và các dữ liệu chuyên ngành khác theo hướng huy động tổng lực các nguồn lực như: Công an cấp xã, thành viên Tổ Công tác Đề án 06 cấp xã, Tư pháp, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ,... thành một Tổ Công tác cấp xã để rà soát chung tất cả các dữ liệu cho hiệu quả, tiết kiệm, bảo đảm ninh, an toàn, bảo mật thông tin, đồng bộ, thống nhất với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư an và CSDL hộ tịch điện tử theo đúng quy định pháp luật.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, chỉ đạo các đơn vị đài truyền thanh thường xuyên đưa các tin bài về các tiện ích của CCCD gắn Chíp, lợi ích của việc thực hiện các Dịch vụ công trực tuyến; duy trì tuyên truyền, quảng bá Đề án 06, định danh, xác thực điện tử và 25 dịch vụ công thiết yếu trên các tại trung tâm các xã, thị trấn.

- Rà soát nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin; tiếp tục hoàn thiện cơ sở dữ liệu được giao quản lý để kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Xây dựng, phát triển, duy trì, vận hành nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu với các cơ sở dữ liệu khác; sử dụng tài khoản định danh điện tử để thực hiện các TTHC trên môi trường điện tử, bảo đảm bảo mật, an toàn, an ninh thông tin.

- Huy động mọi nguồn lực xã hội hóa hỗ trợ Tổ công nghệ số cộng đồng bố trí các địa điểm có đầy đủ phương tiện tuyên truyền, máy tính, mạng internet để hướng dẫn, hỗ trợ người dân thực hiện các TTHC qua dịch vụ công trực tuyến tại nhà văn hóa, chung cư, khu vực tập trung đông người...

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đóng trên địa bàn tích cực phối hợp với Công an cấp xã thực hiện hiệu quả các nội dung liên quan triển khai thực hiện Đề án, tăng cường sự tham gia của người dân và doanh nghiệp vào hoạt động của cơ quan nhà nước.

- Cập nhật, chuẩn hóa danh mục tài liệu, hồ sơ TTHC trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC theo hướng dẫn của Văn phòng HĐND và UBND huyện huyện; rà soát, tái cấu trúc quy trình, điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai, kết quả giải quyết TTHC.

- Thực hiện việc đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trong tiếp nhận, giải quyết TTHC theo đúng quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021. Tổ chức thực hiện các Nghị quyết của

Chính phủ về đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý của địa phương.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, UBND các xã, thị trấn căn cứ Kế hoạch này tích cực triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tránh hình thức, lãng phí. Căn cứ nhiệm vụ được giao, các Tổ công tác Đề án 06 cấp các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch triển khai năm 2023; gửi 01 bản về Tổ Công tác cấp huyện (qua *Đội Cảnh sát QLHC về TTXH*) trước **ngày 15/02/2023** để theo dõi.

2. Chế độ thông tin, báo cáo

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao các đơn vị báo cáo kết quả triển khai thực hiện theo về UBND huyện trước **ngày 11 hằng tháng** (qua *Công an huyện, Văn phòng HĐND và UBND huyện*) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

- Chủ động báo cáo, đề xuất UBND huyện, Tổ công tác Đề án 06 huyện triển khai các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện; khi có triển khai của các Sở, ban ngành dọc kịp thời trao đổi, báo cáo về Thường trực Tổ công tác (*Công an huyện, Văn phòng HĐND và UBND huyện*) để tập hợp chung (*đề nghị gửi kèm văn bản triển khai của Sở, ban, ngành dọc và đơn vị thực hiện*).

3. Giao Công an huyện chủ trì, phối hợp Văn phòng HĐND và UBND huyện có trách nhiệm tham mưu, giúp Chủ tịch UBND huyện theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, địa phương thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền giải quyết, các phòng, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo UBND huyện (*Công an huyện, Văn phòng HĐND và UBND huyện*) để chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- TT Huyện ủy, TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- UBMTTQ và các tổ chức CT-XH huyện;
- Ban Tuyên giáo Huyện ủy;
- Các cơ quan QLNN, ĐVSN trực thuộc UBND huyện;
- Các cơ quan của trung ương, của tỉnh trên địa bàn;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, TH;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Bằng

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN
NĂM TRONG 25 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THIẾT YẾU
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /02/2023 của Chủ tịch UBND huyện)

TT	Thủ tục hành chính	Cấp độ	Cơ quan thực hiện
1	Xác nhận số Chứng minh nhân dân khi đã được cấp thẻ Căn cước công dân	4	Công an huyện
2	Cấp lại, đổi thẻ căn cước công dân	3	Công an huyện
3	Đăng ký thường trú	4	Công an huyện
4	Đăng ký tạm trú	4	Công an huyện
5	Khai báo tạm vắng	4	Công an huyện
6	Thông báo lưu trú	4	Công an huyện
7	Đăng ký, cấp biển số mô tô, xe gắn máy	3	Công an huyện
8	Thu tiền nộp phạt xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ qua thiết bị ghi hình (phạt nguội)	4	Công an huyện
9	Đăng ký khai sinh	3	Phòng Tư Pháp
10	Đăng ký khai tử	3	Phòng Tư Pháp
11	Đăng ký kết hôn	3	Phòng Tư Pháp
12	Liên thông đăng ký khai sinh đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi	3	Phòng Tư pháp – Công an huyện - BHXH
13	Liên thông đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng phí	3	Phòng Tư pháp – Công an huyện – Phòng LDTB&XH
14	Tích hợp tính giảm trừ mức đóng trong gia hạn thẻ bảo hiểm y tế theo hộ gia đình	4	Bảo hiểm xã hội huyện
15	Đăng ký thuê lần đầu, đăng ký thay đổi thông tin đăng ký thuê đối với người nộp thuế là hộ gia đình, cá nhân	4	Chi Cục Thuế huyện
16	Đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ)	4	Phòng Tài nguyên và Môi trường <i>(Theo chức năng nhiệm vụ báo cáo)</i>
17	Cấp điện mới từ lưới điện hạ áp (220/380V) <i>(Thí điểm cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu trong dịch vụ cung cấp điện)</i>	4	Điện lực huyện
18	Thay đổi chủ thẻ hợp đồng mua bán điện <i>(Thí điểm cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu trong dịch vụ cung cấp điện)</i>	4	Điện lực huyện

Phụ lục II
BẢNG PHÂN CÔNG VÀ THEO DÕI TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN
NHIỆM VỤ THEO ĐỀ ÁN 06

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /02/2023 của Chủ tịch UBND huyện)

STT	Nhiệm vụ được giao	Cơ quan thực hiện	Thời hạn hoàn thành	Kết quả thực hiện	Ghi chú
1	Xây dựng các Kế hoạch triển khai, thực hiện năm 2023	Tổ công tác ĐA06 huyện, xã	Tháng 2/2023		
2	Tham mưu Chủ tịch UBND huyện có văn bản yêu cầu 100% cán bộ công chức, viên chức, lực lượng vũ trang chỉ thực hiện dịch vụ công trực tuyến và tuyên truyền người thân sử dụng DVC trực tuyến hạn chế nộp hồ sơ trực tiếp. - Tham mưu Chủ tịch UBND huyện bổ sung, kiện toàn thành viên Tổ công tác Đề án 06 huyện theo chỉ đạo của Chính phủ và đề phù hợp với nhiệm vụ triển khai trong thời gian tới	Tổ công tác ĐA06 huyện, xã	Quý I/2023		
3	Triển khai thực hiện có hiệu quả dịch vụ công trực tuyến đối với 02 nhóm thủ tục liên thông tại Đề án 06	Văn phòng UBND huyện phối hợp với CAH, Phòng Tư pháp, BHXH, Phòng LĐTBXH	Triển khai theo yêu cầu, lộ trình của UBND tỉnh		
4	Tham mưu triển khai ứng dụng các tính năng của chip điện tử gắn trên thẻ Căn cước công dân và ứng dụng VNeID	Công an xã, huyện phối hợp với CAT, các đơn vị liên quan	Thường xuyên		
5	Thu nhận hồ sơ cấp Căn cước công dân, thu nhận, hướng dẫn kích hoạt Định danh điện tử cho công dân từ đủ 14 tuổi trở lên đủ điều kiện trên địa bàn; tiếp tục cập nhật, chỉnh sửa thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đảm bảo	Công an xã, huyện phối hợp với CAT, các đơn vị liên quan	Thường xuyên		

STT	Nhiệm vụ được giao	Cơ quan thực hiện	Thời hạn hoàn thành	Kết quả thực hiện	Ghi chú
	“đúng, đủ, sạch, sống” phục vụ các nhiệm vụ của đề án.				
6	Tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ giải quyết TTHC nắm bắt các quy định, kỹ năng thao tác, khai thác thông tin trên phần mềm 1 cửa điện tử của huyện phục vụ giải quyết TTHC cho công dân	Phòng Văn hóa và Thông tin phối hợp với các đơn vị liên quan	Quý I/2023		
7	Bảo đảm hạ tầng, an toàn thông tin, đường truyền kết nối, quản lý, duy trì, vận hành, phát triển Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp huyện; đảm bảo việc kết nối hệ thống thông tin Một cửa điện tử của huyện với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết TTHC	Phòng Văn hóa và Thông tin, Công an huyện	Thường xuyên		
8	Nâng cao hiệu quả quản lý thông tin thuê bao điện thoại di động	Phòng Văn hóa và Thông tin	Quý I/2023		
9	Đẩy nhanh tiến độ, tổ chức triển khai quyết liệt Đề án 06 và chỉ đạo của Chính phủ, bảo đảm đáp ứng tiến độ được giao; trong đó khẩn trương hoàn thành các nhiệm vụ cấp bách năm 2023	Các phòng, cơ quan, đoàn thể cấp huyện, UBND cấp xã	Thường xuyên		
10	Tăng cường tuyên truyền sâu rộng đến các tầng lớp nhân dân nhằm nâng cao nhận thức, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, các cấp, các ngành và sự đồng thuận, tích cực tham gia của cộng đồng doanh nghiệp, nhân dân trong quá trình triển khai Đề án 06	Các phòng, cơ quan, đoàn thể cấp huyện, UBND cấp xã	Thường xuyên		
11	Rà soát, điều chỉnh bãi bỏ các quy định yêu cầu xuất trình Sổ hộ khẩu để sử dụng căn cước, định danh điện tử, dữ liệu dân cư để thực hiện các giao dịch, TTHC cho công dân	Văn phòng HĐND và UBND huyện phối hợp với Phòng Tư pháp	Quý I/2023		

STT	Nhiệm vụ được giao	Cơ quan thực hiện	Thời hạn hoàn thành	Kết quả thực hiện	Ghi chú
12	Tham mưu UBND huyện bố trí kinh phí thường xuyên trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm để triển khai thực hiện Đề án 06	Phòng Tài Chính - Kế hoạch phối hợp với các đơn vị liên quan	Thường xuyên		
13	Hoàn thiện việc số hóa các dữ liệu hộ tịch trên địa bàn huyện, đồng bộ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đảm bảo dữ liệu công dân trong 02 cơ sở dữ liệu chính xác, thống nhất, đồng bộ phục vụ giải quyết TTHC trong lĩnh vực hộ tịch	Phòng Tư pháp phối hợp với các đơn vị liên quan	Năm 2023		
14	Có phương án đào tạo, tuyển dụng cán bộ về Công nghệ thông tin bổ sung, tăng cường cho các đơn vị thực hiện các nội dung của Đề án 06	Phòng Nội vụ phối hợp với các đơn vị liên quan	Thường xuyên		
15	Kết nối các cơ sở dữ liệu về đất đai của huyện với hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin đất đai quốc gia	Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin	Quý I/2023		
16	Hoàn thành việc kết nối, chia sẻ giữa cơ sở dữ liệu công bố bản án, quyết định của Tòa án với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong Quý I/2023	Tòa án nhân dân huyện phối hợp với Công an huyện, các đơn vị liên quan	Quý I/2023, triển khai theo yêu cầu, lộ trình của TAND tỉnh, Công an tỉnh		
17	Triển khai các tiện ích ứng dụng thẻ CCCD trong khám chữa bệnh BHYT thay thế BHYT giấy; thực hiện có hiệu quả về thúc đẩy phương thức thanh toán số, nhất là ứng dụng vào trong thanh toán viện phí, học phí, thực hiện chi trả	Công an huyện phối hợp với các phòng, đơn vị có liên quan	Thường xuyên		

STT	Nhiệm vụ được giao	Cơ quan thực hiện	Thời hạn hoàn thành	Kết quả thực hiện	Ghi chú
	không dùng tiền mặt cho các đối tượng được hưởng chính sách an sinh xã hội...				
18	Đẩy mạnh cung cấp các DVC trực tuyến, đặc biệt là 25 DVC thiết yếu đã được xác định trong Đề án và 29 DVC theo Quyết định 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ đảm bảo đảm bảo tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần phát sinh hồ sơ đạt trên 90% (riêng 25 Dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06 yêu cầu 100% các dịch vụ có phát sinh hồ sơ) và tỷ lệ hồ sơ TTHC giải quyết trực tuyến đạt trên 60%	Các đơn vị giải quyết TTHC	Thường xuyên		
19	Rà soát, điều chỉnh, tích hợp và đồng bộ thông tin người tham gia BHXH, BHYT chưa xác thực được với hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đảm bảo 100% thông tin thẻ BHYT vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để tạo điều kiện thuận lợi cho người dân sử dụng CCCD gắn chíp khi đi khám, chữa bệnh BHYT	BHXH huyện phối hợp với Công an huyện và các đơn vị có liên quan	Năm 2023		
20	Chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Y tế về cấu trúc thông tin, dữ liệu và các yêu cầu kỹ thuật kết nối để triển khai kết nối CSDL về hồ sơ sức khỏe người lái xe lên hệ thống của Bộ Giao thông vận tải thực hiện dịch vụ công Cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe của Bộ Giao thông vận tải	Phòng Y tế và các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn huyện	Khi có hướng dẫn của Bộ Y tế, Bộ Giao thông vận tải		
21	Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương minh quản lý thực hiện việc chi trả không dùng tiền mặt trong thực hiện chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng thụ hưởng bằng nguồn ngân sách nhà nước	Phòng Lao động Thương binh và Xã hội và các đơn vị có liên quan	Năm 2023		

STT	Nhiệm vụ được giao	Cơ quan thực hiện	Thời hạn hoàn thành	Kết quả thực hiện	Ghi chú
23	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, kết quả thực hiện Đề án 06, nhất là các tiện ích người dân, doanh nghiệp được hưởng dưới nhiều hình thức (pano, apphich, poster, video hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công tại bộ phận một cửa, trên màn hình led...)	Phòng Văn hóa và Thông tin , Các phòng, đơn vị, đoàn thể cấp huyện, UBND xã, thị trấn	Thường xuyên		
24	Thường xuyên rà soát, đôn đốc, kiểm tra tiến độ triển khai các nhiệm vụ; ưu tiên, tập trung nguồn lực thực hiện hiệu quả, chất lượng các nhiệm vụ triển khai Đề án 06 được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và UBND tỉnh giao	Các thành viên TCT Đề án 06 các cấp	Thường xuyên		
25	Thực hiện vận hành, khai thác, chia sẻ dữ liệu Cơ sở dữ liệu quốc gia chuyên ngành với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh, cấp huyện phục vụ giải quyết TTHC trong lĩnh vực được phân công và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của huyện	Các cơ quan, đơn vị, phòng, UBND xã, thị trấn	Thường xuyên		